

LUẬT MA HA TĂNG KỲ

QUYỂN 28

Phần 2: NÊU DẪN VỀ PHẨM TẠP TỤNG VÀ PHÁP

OAI NGHI

NÓI RÕ PHẨM TẠP TỤNG THỨ SÁU

VẤN ĐỀ Y CA HI NA

Khi Phật an trú tại Câu-thiểm-di, vườn Cù-sư-la, được chư Thiên và người đời cúng dường. Bấy giờ, phu nhân của vua Câu-thiểm-di đem năm trăm tấm lụa dâng cúng cho Thế Tôn. Phật bèn bảo A-nan:

- Ông đem các tấm lụa này cho các Tỳ-kheo.

Nhưng các Tỳ-kheo không lấy, nói với A-nan:

- Đức Thế Tôn không cho phép cất vải thừa, dùng lụa này để làm gì? Hơn nữa, nó cũng chưa được giặt nhuộm, lại càng không hợp pháp.

A-nan bèn đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật liền nói với A-nan:

- Từ nay trở về sau, Ta cho phép cất vải thừa trong mười ngày.

Thế rồi, các Tỳ-kheo cất các vải ấy đủ mười ngày, bèn cầm đến bạch với Phật:

- Các vải này đã cất đủ mười ngày, bạch Thế Tôn!

Phật liền dạy:

- Từ nay trở về sau, Ta cho phép thọ y Ca-hi-na. Y Ca-hi-na có các trường hợp: Thời gian; chúng Tăng nhiều người, một người; năm việc lợi ích; mới; chưa thọ; bất định, tiệt tịnh; nhiễm tịnh; điểm tịnh; đao tịnh.

1. Thời gian: Thời gian thọ y Ca-hi-na từ mười sáu tháng bảy đến mười lăm tháng tám. Đó gọi là thời gian.

2. Chúng Tăng: Chúng Tăng làm y Ca-hi-na thì không được cho

nhiều người, không được cho một người; nhiều người làm y Ca-hi-na thì không được cho một người.

3. Năm việc lợi ích: Khởi phạm năm tội sau đây: được ăn riêng chúng; được ăn nhiều chỗ; trước bữa ăn, sau bữa ăn đi đâu không cần bạch với chúng; được cất vải lâu ngày; được rời y mà ngủ. Đó gọi là năm việc lợi ích.

4. Mới: vải mới.

5. Chưa thọ: Chưa từng dùng làm ba y.

6. Bất đình: Y tịnh thí khi xả rồi được dùng làm y Ca-hi-na. Đồng thời các loại y Tăng-già-lê, Uất-đa-la-tăng, An-đà-hội, y che ghế, y tắm mưa và những tấm vải được may theo mà chưa sử dụng đều được dùng làm y Ca-hi-na.

7. Tiệt tịnh: Cắt các tua để tác tịnh.

8. Nhiễm tịnh: Nhuộm để tác tịnh.

9. Điểm tịnh: Chấm ở góc để tác tịnh.

10. Dao tịnh: Dùng dao cắt ba nhất, đứt ba sợi, cách đầu góc tấm vải chừng bốn ngón tay, đó gọi là dao tịnh.

Nếu đàn-việt cúng dường cho Tăng vải may y Ca-hi-na, thì không được im lặng thọ nhận, mà người thọ nhận nên nói như sau:

- Nay tôi nhận vải để may y Ca-hi-na này cho Tăng.

Khi nhận xong, đem vào giữa Tăng, tay cầm tấm vải căng ra, dơ cao lên nói như sau:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Nay Tăng được tấm vải này, nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng nhận lấy tấm vải may y Ca-hi-na này. Đây là lời tác bạch.

Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Nay Tăng được tấm vải này, Tăng nay nhận tấm vải may y Ca-hi-na này. Các Đại đức nào bằng lòng nhận lấy tấm vải này để may y Ca-hi-na thì im lặng, ai không bằng lòng hãy nói: Tăng đã bằng lòng nhận lấy tấm vải may y Ca-hi-na này xong, vì im lặng, tôi ghi nhận việc này như vậy.

Khi nhận xong, xem trong Tăng ai có thể may y Ca-hi-na được thì làm yết-ma giao cho một, hai hoặc ba người. Người làm yết-ma nên nói như sau:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe. Nay Tăng được tấm vải này. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng cử Tỳ-kheo Mỗ giáp, Mỗ giáp và những người khác may y Ca-hi-na cho Tăng. Đây là lời tác bạch.

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe. Nay Tăng được tấm vải này, Tăng nay cử Tỳ-kheo Mỗ giáp, Mỗ giáp và những người khác may y Ca-hi-na

cho Tăng. Các Đại đức nào bằng lòng Tỳ-kheo Mỗ giáp, Mỗ giáp và những người khác may y Ca-hi-na cho Tăng thì im lặng, ai không bằng lòng hãy nói.

Tăng đã bằng lòng cử Tỳ-kheo Mỗ giáp, Mỗ giáp may y Ca-hi-na cho Tăng xong, vì im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Một người làm chủ trong số những người làm yết-ma, khi nhận tấm vải này, nên nói như sau:

- Nhận tấm vải may y Ca-hi-na này, Tăng nên nhận.

(Nói như vậy ba lần)

Khi giặt nên nói như sau:

- Giặt y Ca-hi-na này, Tăng nên nhận.

Khi cắt, khi may, khi nhuộm, khi điểm tịnh tùy theo việc làm gì đều nói như trên.

Người dùng dao điểm tịnh, khi hạ dao cắt cách đầu góc tấm vải bốn ngón tay, nên nói như sau:

- Y Ca-hi-na này Tăng nên thọ.

(Nói ba lần như thế)

Khi làm các việc khác cũng phải nói như thế. Nếu tác tịnh mà không nói thì cũng được gọi là y Ca-hi-na, nhưng phạm tội Việt-tỳ-ni. Nếu làm các việc đều nói mà không tác tịnh, thì không được gọi là y Ca-hi-na, phạm tội Việt-tỳ-ni. Nếu mỗi việc làm đều khởi tâm tác tịnh, thì được gọi là y Ca-hi-na, không có tội.

Nếu Tăng được y đúng thời, làm xong, thì tất cả nên hòa hợp. Người làm yết-ma nên cầm y xoắn ra, đưa cao lên, nói như sau:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe. Nay Tăng được y này đã làm xong. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng nay thọ y Ca-hi-na này. Đây là lời tác bạch.

Xin Đại đức Tăng lắng nghe. Nay Tăng được y này đã làm xong. Tăng nay thọ y Ca-hi-na này. Các đại đức nào bằng lòng thọ y Ca-hi-na này thì im lặng, ai không bằng lòng hãy nói. Tăng đã bằng lòng thọ y Ca-hi-na xong, vì im lặng; tôi ghi nhận việc này như vậy.

Khi thọ y xong, nên xếp lại bỏ vào rương, rải hoa lên trên, rồi từ Thượng tọa trở xuống theo thứ tự, nói lời tùy hỷ như sau:

- Xin Trưởng lão ghi nhớ cho, Tăng ở trú xứ này thọ y Ca-hi-na, tôi Tỳ-kheo Mỗ giáp xin tùy hỷ thọ cho đến hết bốn tháng mùa Đông. Khi ở trú xứ này hết thời hạn, tôi sẽ xả. (Nói như vậy ba lần)

Nếu đại chúng đông đến một vạn, hai vạn người, tập họp khó khăn, thì nhiều người được thọ y Ca-hi-na riêng, nhưng tất cả phải làm

như đại chúng, chỉ có gọi tiếng nhiều người là khác thôi. Tuy nhiên, từ bốn người trở lên thì không được làm riêng. Nếu chỉ có một người làm thì khi thọ nên nói:

- Nay tôi xin nhận tấm vải làm y Ca-hi-na này.

(Nói như vậy ba lần)

Khi cắt nên nói như sau:

- Y Ca-hi-na này nay tôi xin thọ.

Khi may, khi giặt, khi nhuộm, khi điểm tịnh, khi cắt làm dấu tác tịnh đều nói như trên.

Khi làm hoàn thành, tâm nghĩ miệng nói:

- Tôi là Tỳ-kheo Mỗ giáp, thọ y Ca-hi-na này.

(Nói như vậy ba lần)

Vấn đề thọ y Ca-hi-na có các trường hợp: Có trường hợp khi làm mà không phải khi thọ. Có trường hợp khi thọ mà không phải khi làm. Có trường hợp khi làm cũng là khi thọ. Có trường hợp không phải khi làm, cũng không phải khi thọ.

1. Khi làm mà không phải khi thọ: Trong đây có khi cầm để làm mà không phải cầm để thọ trì, cũng được gọi là thọ.

2. Khi thọ mà không phải khi làm: Khi cầm để thọ trì mà không phải cầm để làm, cũng được gọi là thọ.

3. Khi làm cũng là khi thọ: Khi cầm để làm cũng là khi cầm để thọ. Đó gọi là khi làm cũng là khi thọ.

4. Không phải khi làm, cũng không phải khi thọ: Không phải thọ ngay khi cầm để làm, cũng không phải khi thọ.

Khi thọ nên tùy hỷ, nói:

- Xin Trưởng lão ghi nhớ cho, trú xứ này Tăng thọ y Ca-hi-na, tôi là Tỳ-kheo Mỗ giáp xin tùy hỷ thọ đến hết bốn tháng mùa đông, tùy theo trú xứ này mãn hạn, tôi sẽ xả.

Đó là những vấn đề thuộc y Ca-hi-na.

CHẶNG PHẢI Y CA HI NA

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, Tôn giả Tôn-đà-la-nan-đà dùng vải thừa làm y Ca-hi-na. Phật dạy:

- Ta không cho phép dùng vải thừa làm y Ca-hi-na.

Khi ấy, Tôn giả A-nan-đà dùng nhung kiếp bối làm y Ca-hi-na. Lại có Tỳ-kheo dùng một miếng vải nhỏ để làm. Lại có Tỳ-kheo dùng vải cũ để làm. Lại có Tỳ-kheo dùng mền bằng lông dê để làm. Lại có

Tỳ-kheo dùng mền bằng tóc để làm. Lại có Tỳ-kheo dùng áo bằng cỏ để làm. Lại có Tỳ-kheo dùng áo bằng da để làm. Lại có Tỳ-kheo dùng áo bằng vỏ cây để làm. Lại có Tỳ-kheo dùng áo bằng miếng gỗ để làm.

Phật dạy:

- Tất cả những thứ vừa kể trên đều không nên làm. Tất cả những thứ ấy đều chẳng phải là y, không thể gọi là y Ca-hi-na.

Lại có các trường hợp không thể gọi là y Ca-hi-na như sau:

- Làm lúc phi thời.
- Không cất bỏ các tua cho sạch.
- Không nhuộm cho sạch.
- Không điểm tịnh.
- Không dùng dao tác tịnh.

Những trường hợp như vậy đều không được gọi là y Ca-hi-na.
